

## PHỤ LỤC XXV

MẪU BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ/CÔNG TY ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN

BẢN NIÊN, NĂM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ  
THÀNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/2025/BC-TCAM

Tp.HCM, ngày 10 tháng 03 năm 2025

### BÁO CÁO

#### Tổng kết hoạt động quản lý quỹ Quý đầu tư tăng trưởng Thành Công (năm 2024)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

#### 1. Thông tin về quỹ

a) Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công (TCGF) được thành lập tại Việt Nam dưới hình thức Quỹ Mở theo Giấy chứng nhận đăng ký lập quỹ đại chúng số 130/GNC-UBCK ngày 04 tháng 10 năm 2024 do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp.

b) Mục tiêu đầu tư của quỹ: Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công tìm kiếm lợi nhuận dài hạn, tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư bằng việc phân bổ tài sản vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành có tiềm năng tăng trưởng cao trong tương lai.

c) Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công với thời hạn hoạt động là không xác định.

d) Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công sử dụng chỉ số VN-Index là chỉ số tham chiếu để đánh giá mức độ hiệu quả của chiến lược đầu tư.

e) Chính sách phân chia lợi nhuận:

Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công thực hiện chia lợi tức bằng tiền hoặc chứng chỉ quỹ. Tối thiểu mười lăm ngày (15 ngày) trước khi phân phối lợi tức, Công ty Quản lý quỹ phải thông báo đến nhà đầu tư bằng phương thức bảo đảm để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc hoặc thư điện tử đã đăng ký. Thông báo phải bao gồm tối thiểu các nội dung theo quy định của pháp luật. Việc chi trả lợi tức của Quỹ bảo đảm nguyên tắc:

- Lợi tức phân phối cho nhà đầu tư được lấy từ nguồn lợi nhuận trong kỳ hoặc lợi nhuận lũy kế sau khi Quỹ đã hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế tài chính theo quy định pháp luật;
- Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ quy định tại Điều lệ quỹ và được Đại hội nhà đầu tư thông qua;
- Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải bảo đảm nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và giá trị tài sản ròng của Quỹ sau khi chi trả lợi tức phải không thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng;
- Trường hợp phân phối lợi tức bằng chứng chỉ Quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ vào báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.

f) Số lượng đơn vị quỹ/cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đang lưu hành:

Vốn điều lệ của Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công (vốn huy động được trong đợt phát hành Chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng) được quy định trong Giấy chứng nhận Đăng ký lập quỹ đại chúng là 50.333.700.000 đồng. Theo Giấy chứng nhận này, Quỹ đã phát hành 5.033.370 đơn vị chứng chỉ quỹ ra công chúng với mệnh giá là 10.000 đồng trên một đơn vị Quỹ trong đợt phát hành Chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng.

Trong quá trình hoạt động của Quỹ, Quỹ được phép phát hành thêm và mua lại Chứng chỉ quỹ với mệnh

giá là 10.000 đồng trên một đơn vị Quỹ. Giá bán một đơn vị quỹ các lần phát hành sau được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ tính tại ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, cộng với phí phát hành (nếu có). Giá mua lại một đơn vị quỹ được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị Quỹ tính tại ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ, trừ đi phí mua lại (nếu có).

Tại thời điểm 31/12/2024, Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công có quy mô vốn 50.580.986.900 đồng theo mệnh giá; tương ứng số lượng 5.058.098,69 đơn vị Quỹ đang lưu hành, tăng 24.728,69 đơn vị so với số lượng phát hành ban đầu do trong kỳ Quỹ phát hành thêm 29.997,89 đơn vị và mua lại 5.269,20 đơn vị.

g) Nội dung thay đổi tại Điều lệ quỹ/Điều lệ công ty đầu tư chứng khoán trong kỳ báo cáo (nếu có);

h) Trong năm 2024, Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công tổ chức Đại hội nhà đầu tư lần đầu vào ngày 12/08/2024 dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản trong giai đoạn chào bán chứng chỉ quỹ ra công chúng. Trong nghị quyết này nhà đầu tư đã thông qua các nội dung như sau:

- Thông qua số lượng thành viên Ban Đại diện Quỹ là 03 (ba) thành viên trong đó có tối thiểu 02 (hai) thành viên là thành viên độc lập.
- Thông qua Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thành Công với danh sách và chức danh như sau:
  - Ông Phạm Xuân Đồng – Chủ tịch, thành viên độc lập;
  - Bà Nguyễn Thùy Trang – Thành viên độc lập;
  - Ông Lê Ngọc Hùng – Thành viên không độc lập.
- Phê duyệt tổng mức thù lao và chi phí hoạt động của Ban Đại diện Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Thành Công trong năm đầu tiên là 90.000.000 VNĐ (Chín mươi triệu đồng) trong đó:
  - o Thù lao cho Ban Đại diện Quỹ: 60.000.000 VNĐ trong đó:
    - Chủ tịch Ban Đại diện quỹ: 2.000.000 VNĐ/tháng x 12 tháng = 24.000.000 VNĐ;
    - Thành viên Ban Đại diện quỹ: 1.500.000 VNĐ/tháng x 2 người x 12 tháng = 36.000.000 VNĐ.
  - o Chi phí hoạt động khác: 30.000.000 VNĐ
- Thông qua Điều lệ Quỹ được đính kèm Bản cáo bạch cho giai đoạn chào bán lần đầu chứng chỉ quỹ ra công chúng.
- Thông qua việc chỉ định Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công (TCAM) là công ty quản lý cho Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thành Công (TCGF), đại diện quỹ TCGF ký các hợp đồng giao dịch và thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ phát sinh với các bên liên quan theo quy định của pháp luật và Điều lệ quỹ.
- Thông qua Ngân hàng giám sát của Quỹ là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa và thông qua việc ủy quyền cho Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công ký kết các Hợp đồng cung cấp dịch vụ Lưu ký – Giám sát với Ngân hàng giám sát.
- Phê duyệt việc Đại hội nhà đầu tư thường niên của Quỹ được tổ chức bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, trừ trường hợp bắt buộc phải tổ chức họp trực tiếp, phù hợp với Điều lệ quỹ và quy định pháp luật có liên quan.
- Thông qua việc Đại hội nhà đầu tư ủy quyền cho Ban đại diện quỹ lựa chọn tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Quỹ trong danh sách các công ty kiểm toán đã được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận và do Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công đề xuất, đáp ứng các tiêu chuẩn tại Điều lệ quỹ và có mức phí cạnh tranh.
- Thông qua việc Đại hội nhà đầu tư ủy quyền cho Ban đại diện quỹ phê duyệt Sổ tay định giá và danh sách tối thiểu 3 tổ chức cung cấp báo giá không phải là người có liên quan đến công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát.

i) Ý kiến nhận xét của ngân hàng giám sát về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn về hoạt động và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Từ ngày 09 tháng 10 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công đã tuân thủ đúng các quy định về hướng dẫn hoạt động và quản lý Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công (TCGF).

## 2. Báo cáo về kết quả hoạt động của quỹ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12 của 3 năm gần nhất (nếu có), cụ thể:

- Danh mục đầu tư của quỹ phân bổ theo ngành, lĩnh vực và loại sản phẩm (cổ phiếu, trái phiếu...) (không nêu chi tiết cả danh mục theo mã chứng khoán):

	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
<b>CỔ PHIẾU</b>	-	-	<b>45.724.500.000</b>
Tài chính ngân hàng	-	-	29.776.500.000
Bất động sản	-	-	831.000.000
Tiêu dùng không thiết yếu	-	-	3.479.000.000
Tiêu dùng thiết yếu	-	-	1.902.000.000
Dịch vụ tiện ích	-	-	2.405.000.000
Nguyên vật liệu	-	-	4.415.000.000
Công nghiệp	-	-	2.916.000.000
<b>TRÁI PHIẾU</b>	-	-	-

(Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công hoạt động chính thức từ ngày 04/10/2024 không có số dư tại kỳ 31/12/2022 và 31/12/2023)

- Giá trị tài sản ròng của quỹ;

	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Giá trị tài sản ròng	-	-	51.112.494.240

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ; số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành;

	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ	-	-	10.105,08
Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành	-	-	5.058.098,69

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất/ thấp nhất trong năm như sau:

	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất	-	-	10.121,29
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất	-	-	9.702,24

(Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công hoạt động chính thức từ ngày 04/10/2024 không có số liệu tại kỳ 31/12/2022 và 31/12/2023)

- Tổng lợi nhuận của quỹ, nêu chi tiết phần lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn) và phần lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (cổ tức, trái tức, lãi suất tiền gửi...) (giá trị thu nhập); Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo, kể cả trong trường hợp chi trả bằng tiền mặt hoặc chi trả bằng đơn vị quỹ; Thời điểm phân chia lợi nhuận; Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận:

	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Lợi nhuận thu được từ sự tăng trưởng giá chứng khoán (giá trị lãi vốn)	-	-	(5.318.199)
Lợi nhuận thu được từ lợi tức chứng khoán (giá trị thu nhập)	-	-	537.575.000
<b>Tổng lợi nhuận của quỹ</b>	-	-	532.256.801
Lợi nhuận đã phân phối	-	-	-
Lợi nhuận còn lại	-	-	532.256.801
Thời điểm phân chia lợi nhuận	-	-	-
Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ trước thời điểm phân chia lợi nhuận	-	-	10.105,08
Giá trị tài sản ròng trên 1 đơn vị quỹ sau thời điểm phân chia lợi nhuận	-	-	10.105,08

(Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công hoạt động chính thức từ ngày 04/10/2024 không có số dư tại kỳ 31/12/2022 và 31/12/2023)

- Tỷ lệ chi phí hoạt động của quỹ và thuyết minh về việc chênh lệch chi phí hoạt động của quỹ:

	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Tỷ lệ chi phí/ Giá trị tài sản ròng (%)	-	-	0,56%

Thuyết minh về việc chênh lệch: Không

(Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công hoạt động chính thức từ ngày 04/10/2024 không có số dư tại kỳ 31/12/2022 và 31/12/2023)

- Tốc độ vòng quay danh mục và thuyết minh về việc chênh lệch tốc độ vòng quay của danh mục :

	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024
Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ (%)	-	-	48,14%

Thuyết minh về việc chênh lệch: Không

(Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công hoạt động chính thức từ ngày 04/10/2024 không có số dư tại kỳ 31/12/2022 và 31/12/2023)

- Thông tin về các khoản vay nợ của quỹ: Không phát sinh.

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ/công ty đầu tư chứng khoán:

- Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định: Do quỹ hoạt động dưới 1 năm, lợi nhuận bình quân năm sẽ được quy đổi theo tỷ lệ 365 ngày. Tổng lợi nhuận bình quân năm của Quỹ TCGF (ước tính theo số liệu 89 ngày đầu tiên): 2,18 tỷ đồng.

(i) Trong thời hạn 12 tháng (01 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ/công ty đầu tư chứng khoán tới ngày báo cáo nếu quỹ/công ty đầu tư chứng khoán hoạt động dưới 1 năm);

- Thời điểm lập quỹ TCGF tại ngày 04/10/2024, tính đến thời điểm lập báo cáo 31/12/2024, TCGF đã hoạt động được 89 ngày.

- Tổng lợi nhuận bình quân ngày đạt 5.980.413 đồng.

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác;

- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập.

d) Công ty TNHH quản lý quỹ Thành Công khuyến cáo rằng các thông tin về kết quả hoạt động của Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thành Công (TCGF) trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

### 3. Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản của Công ty quản lý quỹ phải bao gồm các nội dung sau:

a) Thuyết minh về Công ty quản lý quỹ (nếu có):

Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công ("TCAM"), TCAM được thành lập và hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 01/GP-UBCK ngày 31 tháng 01 năm 2023 và Giấy phép điều chỉnh số 22/GPĐC-UBCK ngày 09 tháng 04 năm 2024 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 4 ngày 27 tháng 03 năm 2024.

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công được chuyển đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Hợp lực (Giấy phép thành lập và hoạt động số 35/GP-UBCK ngày 13 tháng 5 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 5 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp).

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công là đại diện theo ủy quyền của Quý, thay mặt cho Quý để thực hiện quyền sở hữu đối với tài sản của Quý một cách trung thực và cẩn trọng. Công ty Quản lý Quỹ tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty Quản lý Quỹ, thực hiện việc quản lý tài sản của Quý theo quy định tại Điều lệ Quý, tuân thủ các quy tắc về đạo đức nghề nghiệp, tự nguyện, công bằng, trung thực và vì lợi ích cao nhất của Quý.

b) Thuyết minh về việc quỹ/công ty đầu tư chứng khoán có đạt được mục tiêu đầu tư (thuyết minh này chỉ cần thiết tại báo cáo hàng năm của quỹ/công ty đầu tư chứng khoán);

b.1. Mục tiêu đầu tư của Quỹ TCGF

Theo Bản cáo bạch của Quỹ TCGF, mục tiêu đầu tư của quỹ là tìm kiếm lợi nhuận dài hạn, tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư bằng cách phân bổ tài sản vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành có tiềm năng tăng trưởng cao trong tương lai.

b.2. Đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu đầu tư năm 2024

b.2.1 Hiệu suất tăng trưởng tài sản ròng (NAV)

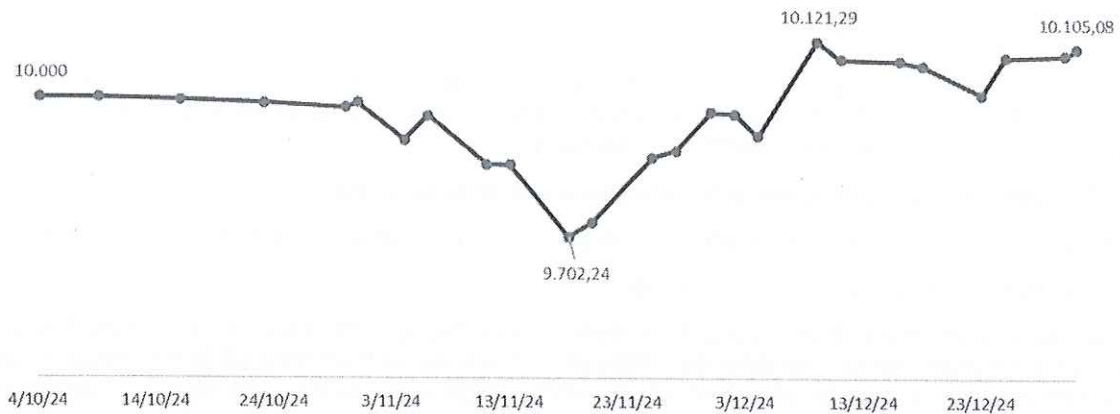
- Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ tại 31/12/2024: 51.112.494.240 đồng.
- Giá trị tài sản ròng trên mỗi đơn vị quỹ (NAV/CCQ): 10.105,08 đồng, tăng 1,05% so với thời điểm thành lập quỹ vào ngày 04/10/2024.

b.2.2 Danh mục đầu tư và hiệu quả phân bổ tài sản:

- Tỷ trọng phân bổ tài sản của Quỹ chủ yếu vào cổ phiếu (45,7 tỷ đồng) tương đương 89,5 % tài sản của Quỹ.
- Thu nhập từ tăng trưởng giá chứng khoán là 537.575.000 đồng, Thu nhập từ cổ tức và lãi suất: 341.806.855 đồng, giúp tổng thu nhập trong năm đạt 879.381.855 đồng.
- Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận trong năm 2024.

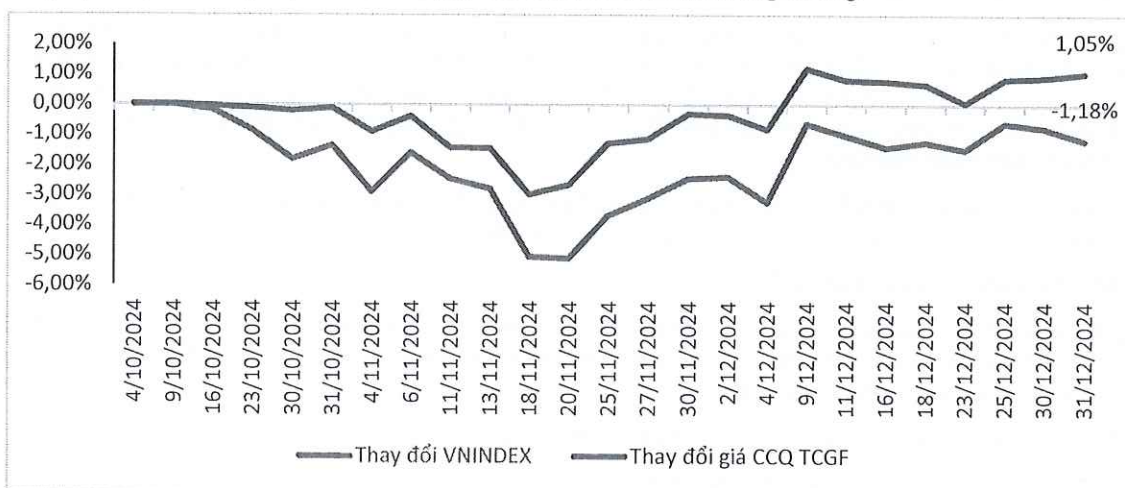
Kết thúc ngày 31/12/2024, giá trị NAV/ CCQ của TCGF hiện tại đạt: 10.105,08 đồng tăng 1,05% trong 89 ngày kể từ khi thành lập quỹ (04/10/2024):

T.T.A  
TY  
+  
QUỸ  
CÔNG  
PHỐ



c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ/công ty đầu tư chứng khoán với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bảng đồ thị): So sánh lợi nhuận của Quỹ với VN-Index để đánh giá mức độ hiệu quả của chiến lược đầu tư:

Tính từ ngày thành lập quỹ 04/10/2024; chỉ số VN-Index giảm 1,18% trong cùng kỳ, trong khi Quỹ TCGF tăng 1,05%, cho thấy hiệu suất của quỹ cao hơn so với thị trường chung.



d) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ/công ty đầu tư chứng khoán với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong khoảng thời gian 05 năm gần nhất, tính tới ngày báo cáo (bảng đồ thị): không có;

e) Mô tả chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ/công ty đầu tư chứng khoán đã sử dụng trong kỳ báo cáo. Trường hợp có sự khác biệt giữa chiến lược, chiến thuật đầu tư thực hiện trong kỳ so với chiến lược, chiến thuật đầu tư đã công bố tại Bản cáo bạch, thì phải bổ sung thuyết minh và đánh giá ưu, nhược điểm của chiến lược, chiến thuật đầu tư đã thực hiện trong kỳ: Trong kỳ báo cáo, Quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công có tốc độ vòng quay danh mục đạt 48,14%. Nguyên nhân chủ yếu do quỹ áp dụng chiến lược đầu tư chủ động, liên tục cơ cấu lại danh mục nhằm tối ưu hóa lợi nhuận. Ngoài ra, do quỹ mới thành lập vào tháng 10/2024, việc điều chỉnh tỷ trọng giữa các ngành là cần thiết để định hình danh mục đầu tư phù hợp. Một số yếu tố tác động bao gồm biến động thị trường, thanh khoản danh mục cao, và cơ hội ngắn hạn từ các nhóm ngành có tiềm năng tăng trưởng;

f) Mô tả sự khác biệt về cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ/công ty đầu tư chứng khoán tại thời điểm báo cáo, so với danh mục đầu tư của quỹ/công ty đầu tư chứng khoán năm liền kề năm báo cáo: không có;

g) Phân tích kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, nếu có) tại kỳ báo cáo này so với kỳ báo cáo gần nhất:

không có

h) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ/công ty đầu tư chứng khoán đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chips, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small-cap):

h.1. Tổng quan về biến động thị trường tài chính trong kỳ báo cáo

Trong năm 2024, thị trường tài chính Việt Nam và thế giới chứng kiến nhiều biến động đáng chú ý, ảnh hưởng đến hiệu suất đầu tư của Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thành Công (TCGF).

- Thị trường chứng khoán Việt Nam

VN-Index có xu hướng tăng trưởng tích cực trong quý IV/2024, nhưng vẫn chịu nhiều áp lực từ dòng vốn nước ngoài và biến động kinh tế vĩ mô. Tăng trưởng VN-Index từ đầu quý IV/2024 đến cuối năm đạt khoảng 1,82%.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn (blue-chip) có mức tăng trưởng ổn định, trong khi nhóm vốn hóa nhỏ (small-cap) có sự phân hóa mạnh. Nhóm ngân hàng và tài chính tiếp tục dẫn dắt thị trường, hưởng lợi từ chính sách tiền tệ nới lỏng.

- Thị trường tài chính quốc tế

Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) duy trì chính sách lãi suất ổn định, giúp tâm lý nhà đầu tư toàn cầu tích cực hơn. Thị trường chứng khoán Mỹ và châu Âu phục hồi, nhưng vẫn tiềm ẩn rủi ro từ địa chính trị và lạm phát. Thị trường châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi mạnh, gây ảnh hưởng đến dòng vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam.

h.2. Thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản:

LOẠI TÀI SẢN	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ	TỶ TRỌNG (%)	THU NHẬP ĐÓNG GÓP (VNĐ)
<b>Cổ phiếu</b>	<b>45.724.500.000</b>	<b>89,5%</b>	<b>811.130.400</b>
Tài chính	29.776.500.000	58,3%	676.250.000
Bất động sản	831.000.000	1,6%	100.600.000
Tiêu dùng không thiết yếu	3.479.000.000	6,8%	16.000.000
Tiêu dùng thiết yếu	1.902.000.000	3,7%	(66.000.000)
Dịch vụ tiện ích	2.405.000.000	4,7%	145.300.000
Nguyên vật liệu	4.415.000.000	8,6%	(91.750.000)
Công nghiệp	2.916.000.000	5,7%	30.730.400
<b>Trái phiếu</b>	-	-	-
<b>Tiền gửi &amp; công cụ tiền tệ</b>	<b>5.388.994.240</b>	<b>10,5%</b>	<b>68.251.455</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>51.113.494.240</b>	<b>100,0%</b>	<b>879.381.855</b>

i) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ (nếu có); ảnh hưởng của việc chia tách đơn vị quỹ và giá trị tài sản ròng trên từng đơn vị quỹ (trước và sau khi chia, tách); không có

k) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ/cổ đông công ty đầu tư chứng khoán: không có;

l) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan: Các bên liên quan với Quỹ Đầu tư Tăng trưởng Thành Công gồm:

**Bên liên quan**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công  
Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành Công  
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa

**Mối quan hệ**

Nhà đầu tư  
Công ty quản lý Quỹ  
Ngân hàng giám sát Quỹ

Quý phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>
<b>Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công</b> Phí giao dịch mua bán chứng khoán	(29.869.170)
<b>Công ty TNHH Quản lý quỹ Thành công</b> Phí dịch vụ quản lý Quỹ	(122.274.948)
<b>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa</b> Phí dịch vụ giám sát	(16.500.000)
Phí dịch vụ quản trị quỹ	(49.500.000)
Phí dịch vụ lưu ký tài sản quỹ mở (phí xử lý giao dịch)	(14.770.628)
Phí ngân hàng khác	(462.000)

#### 4. Báo cáo về hoạt động giám sát của ngân hàng giám sát

Chúng tôi là Ngân hàng giám sát Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công ("Quỹ") cho giai đoạn từ ngày 09 tháng 10 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, với sự hiểu biết của chúng tôi thì trong giai đoạn này Quỹ đã hoạt động và được quản lý đảm bảo tuân thủ và phù hợp với Điều lệ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan, cụ thể:

- Quỹ đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về Quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan.
- Việc lưu ký tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan;
- Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Phát hành và mua lại Chứng chỉ Quỹ đã phù hợp theo quy định tại Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.
- Trong giai đoạn từ ngày 09 tháng 10 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024, Quỹ đầu tư Tăng trưởng Thành Công không thực hiện phân phối lợi nhuận cho nhà đầu tư.

#### 5. Báo cáo về hoạt động ủy quyền

Tỷ lệ phí mà quỹ đầu tư tăng trưởng Thành Công (TCGF) đã chi trả trong năm 2024 cho các hoạt động của quỹ như sau:

- Tỷ lệ phí quản lý trả cho công ty quản lý quỹ/Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ (%): 0,06%
- Tỷ lệ phí lưu ký, giám sát trả cho NHGS/Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ (%): 0,02%
- Tỷ lệ chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng và các chi phí khác mà công ty quản lý quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan/Giá trị tài sản ròng của quỹ trung bình trong kỳ (%): 0,03%
- Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán (nếu phát sinh)/Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ (%): 0,02%

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công không nhận thấy ảnh hưởng của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận của quỹ;

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Thành Công đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa, ... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- .....
- Lưu:

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)  
**QUẢN LÝ QUỸ**  
**THÀNH CÔNG**  
Đ. TÂN BÌNH - T.P. HỒ CHÍ MINH

**VÕ TRUNG CƯỜNG**